

**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH TÂY NINH**

Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Số: 791 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 05 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố, công khai bộ thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015;

Căn cứ Thông tư 03/2016/TT-BKHCN ngày 30/03/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hồ sơ, nội dung và quy trình thủ tục thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thẩm định công nghệ của dự án đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 3053/QĐ-BKHCN ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 16/TTr-KHCN ngày 30 tháng 3 năm 2017 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 385/TTr-STP ngày 29 tháng 3 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, công khai kèm theo Quyết định này bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh. (Có danh mục kèm theo).

Nội dung các thủ tục hành chính được đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính tại địa chỉ: <http://csdl.thutuchanhchinh.vn>.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm niêm yết công khai tại bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” và thực hiện các thủ tục hành chính này cho cá nhân, tổ chức đúng với nội dung đã công bố tại Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 2885/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố, công khai bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Cục KS TTHC- Văn phòng Chính phủ;
- TT:TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp(5b);
- LĐVP; PNC;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.



Nguyễn Thanh Ngọc

BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 791/QĐ-UBND
ngày 05. tháng 4. năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

PHẦN I

DANH MỤC BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH TÂY NINH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
1	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
2	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
3	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
4	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
5	Thủ tục kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ khoa học và công nghệ.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
6	Thủ tục đăng ký tham dự Giải thưởng Chất lượng Quốc gia	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
7	Thủ tục cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
8	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
9	Thủ tục chứng nhận lại, điều chỉnh nội dung của bản công bố sử dụng dấu định lượng	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
10	Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
11	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
12	Thủ tục khai báo thiết bị x-quang chẩn đoán trong y tế	Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
13	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị x-quang chẩn đoán trong y tế)	Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
14	Thủ tục cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở x - quang chẩn đoán trong y tế)	Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
15	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị x quang chẩn đoán y tế)	Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
16	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị x quang chẩn đoán y tế)	Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân	Có rút ngắn thời gian giải quyết.

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
17	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X quang chẩn đoán y tế)	Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
18	Thủ tục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế)	Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
19	Thủ tục cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
20	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận Doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
21	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận Doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
22	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
23	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên của tổ chức khoa học và công nghệ.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
24	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập, cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức khoa học và công nghệ.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
25	Thủ tục cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của tổ chức Khoa học và Công nghệ.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
26	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính (dẫn đến thay đổi cơ quan cấp giấy chứng nhận) của tổ chức khoa học và công nghệ.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
27	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi vốn của tổ chức khoa học và công nghệ.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
28	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu của tổ chức khoa học và công nghệ.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
29	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức khoa học và công nghệ.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
30	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị mất.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
31	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị rách, nát.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
32	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
33	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
34	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
35	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
36	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi thông tin của tổ chức khoa học công nghệ ghi trên giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
37	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng	Hoạt động khoa	Có rút ngắn

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
	ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của văn phòng đại diện, chi nhánh.	học và công nghệ	thời gian giải quyết.
38	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ trong trường hợp Giấy chứng nhận hoạt động bị.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
39	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ trong trường hợp Giấy chứng nhận hoạt động bị rách, nát.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
40	Thủ tục đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	Hoạt động khoa học và công nghệ	
41	Thủ tục thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	Hoạt động khoa học và công nghệ	
42	Thủ tục đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	Hoạt động khoa học và công nghệ	
43	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở trong phạm vi địa phương sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Hoạt động khoa học và công nghệ	
44	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	Hoạt động khoa học và công nghệ	
45	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam	Hoạt động khoa học và công nghệ	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
46	Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Hoạt động khoa học và công nghệ	
47	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ	Chuyển giao công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
48	Thủ tục đăng ký bổ sung, sửa đổi hợp đồng chuyển giao công nghệ	Chuyển giao công nghệ	Có rút ngắn thời gian giải quyết.
49	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	Sở hữu Trí tuệ	
50	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	Sở hữu Trí tuệ	
51	Thủ tục thẩm định công nghệ dự án đầu tư	Quản lý công nghệ	
52	Thủ tục thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội	Quản lý công nghệ	